

xuất cho vùng ngoại ô và vùng lân cận để tránh tiếp tế từ xa đến. Cơ quan, công trường, xí nghiệp nếu đã làm hết số nhân lực thừa của mình mà còn thừa đất thì có thể cho và khuyến khích nhân dân ở gần đến sản xuất.

Vụ mùa năm nay cực kỳ quan trọng. Sản xuất vụ mùa năm nay bù và vượt được mức cả năm do vụ chiêm hao hụt chẳng những làm tăng được thu nhập của nhân dân, tăng của cải cho xã hội góp phần tích cực vào việc củng cố phong trào hợp tác hóa, tạo điều kiện tốt để căn bản hoàn thành công cuộc cải tạo quan hệ sản xuất ở nông thôn mà còn đánh dấu một sự trưởng thành rất lớn trong công tác động viên, giáo dục và tổ chức quần chúng của Đảng và Chính phủ. Do đó các ngành, các cấp tất cả cán bộ, đảng viên đồng thời với việc tiến hành củng cố hợp tác xã sản xuất nông nghiệp phải nêu cao tinh thần trách nhiệm của mình để ra sức lãnh đạo và chỉ đạo quần chúng hoàn thành vụ mùa thắng lợi toàn diện vượt bậc, vững chắc, thu mua tốt và hoàn thành công tác đê điều, phòng chống bão lụt để lấy thành tích chào mừng Đại hội Đảng lần thứ 3, kỷ niệm 15 năm ngày thành lập nước Việt nam dân chủ cộng hòa.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Ủy ban nghiên cứu kỹ chỉ thị này và đặt kế hoạch thực hiện cho tốt.

Hà nội, ngày 29 tháng 6 năm 1960

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHẠM HÙNG

CÁC BỘ

BỘ GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN

QUYẾT ĐỊNH số 122-QĐ ngày 27-6-1960
bãi bỏ cước lưu kho bưu kiện quá hạn quy định trong điều 19 nghị định số 330-NĐ ngày 23-10-1957.

BỘ TRƯỞNG
BỘ GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN

Căn cứ nghị định số 75-NĐ ngày 4-4-1957 tổ chức Tổng cục Bưu điện;

Căn cứ nghị định số 330-NĐ ngày 23-10-1957 điều chỉnh cước phí bưu điện trong nước;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay bãi bỏ cước lưu kho bưu kiện quá hạn quy định trong điều 19 nghị định số 330-NĐ ngày 23-10 năm 1957 của Bộ Giao thông và Bưu điện.

Điều 2. — Các ông Chánh văn phòng Bộ Giao thông và Bưu điện, Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 27 tháng 6 năm 1960

K.T. Bộ trưởng
Bộ Giao thông và Bưu điện
Thủ trưởng
NGUYỄN HỮU MAI

BỘ NÔNG NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH số 1-NN/QĐ ngày 8-6-1960
thành lập một đội máy nông nghiệp ở tỉnh Ninh-bình lấy tên là **Đội máy số 15.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP

Để đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác nghiên cứu thực nghiệm cơ giới hóa ở các hợp tác xã nông nghiệp;

Căn cứ đề nghị của Ủy ban hành chính tỉnh Ninh bình và đề nghị của ông Giám đốc Cục Cơ khí nông nghiệp;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập ở tỉnh Ninh bình một đội máy nông nghiệp lấy tên là **Đội máy số 15.**

Điều 2. — Đội máy nông nghiệp có nhiệm vụ:

— Thông qua việc chỉ đạo kỹ thuật trồng trọt, đẩy mạnh việc cải tiến nông cụ và từng bước áp dụng kỹ thuật cơ giới hóa vào các công việc canh tác ở trong các vùng thuộc phạm vi hoạt động của đội ở tỉnh Ninh bình nhằm cải tiến kỹ thuật phục vụ phát triển sản xuất và hợp tác hóa nông nghiệp.

— Rút kinh nghiệm trong việc thi hành chính sách cơ giới hóa nông nghiệp, tổ chức quản lý và biện pháp kỹ thuật, sử dụng máy móc vào nông nghiệp.

— Đào tạo, công nhân cơ khí nông nghiệp theo « chế độ học việc » để chuẩn bị công nhân cho các đội và trạm máy sau này.

Điều 3. — Tinh chất của đội là xí nghiệp quốc doanh quản lý theo chế độ kinh tế hạch toán. Cục Cơ khí có trách nhiệm quản lý kế hoạch sản xuất, quản lý vốn, biên chế của đội máy, nhưng về mặt quản lý cụ thể và thực hiện kế hoạch, Bộ ủy nhiệm cho Ủy ban hành chính tỉnh Ninh bình đảm nhận.

Điều 4. — Đội máy nông nghiệp có một đội trưởng và một đội phó phụ trách điều khiển.

Điều 5. — Chi tiết về tổ chức nội bộ, chế độ công tác của đội sẽ có thông tư quyết định sau.

Điều 6. — Các ông Chánh văn phòng, ông Giám đốc Cục Cơ khí nông nghiệp, ông Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ và Ủy ban hành chính tỉnh Ninh bình chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 8 tháng 6 năm 1960

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp
NGHIÊM XUÂN YEM